UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08 /QĐ-STC

Ninh Thuận, ngày 05 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 52/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho các Sở, ban, ngành, cơ quan Đảng, đoàn thể, các hội đặc thù và các đơn vị dự toán cấp tỉnh;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021của Sở Tài chính *(đính kèm biểu số 2).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng và các trưởng phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Dán TB CQ, đăng trên cổng TTĐT;
- Lưu VT; QLNS; VP.NTNH

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH NINH THUẬN

Hồ Trọng Luật

Biểu số 2

Đơn vị: Văn phòng Sở Tài chính Ninh Thuận
Chương: 418

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 08 /QĐ-STC ngày 05/02/ 2021 của Sở Tài chính)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
	Dự toán chi năm 2021 (I+II)	**7.256.580.000**
I	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**6.436.010.000**
1	**Chi quản lý hành chính**	**6.436.010.000**
1.1	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ***	**4.439.430.000**
	Trong đó:	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.373.830.000
b	Knh phí tiết kiệm 10% thực hiện CCTL	65.600.000
1.2	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**1.996.580.000**
	Trong đó:	
a	Kinh phí chi đặc thù	1.771.400.000
	Chi hoạt động phục vụ công tác dự toán, quyết toán năm, công tác kiểm toán	*63.000.000*
	Trang phục thanh tra	*35.000.000*
	Chi thực hiện nhiệm vụ thẩm định giá đất	*77.000.000*
	Chi công tác ngoài tỉnh và làm việc Bộ Tài chính, các ngành TW	*250.000.000*
	Kinh phí trang bị, trang phục và chế độ chính sách cho đội phòng cháy, chữa cháy	*20.000.000*
	Dự toán kinh phí được trích từ nguồn thu hồi, phát hiện qua thanh tra	*300.000.000*
	Kinh phí duy trì đường truyền hệ thống tabmis	*76.000.000*
	Xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022	*950.400.000*
b	Kinh phí chi hoạt động đảng theo QĐ 99-QĐ/TW	30.580.000
c	Thực hiện CCTL 10%	194.600.000
II	**Thực hiện CCTL 40% từ năm 2020 trở về trước tại đơn vị**	**820.570.000**